# BÀI: CÁC NGUYÊN TỐ HOÁ HỌC VÀ NƯỚC

**Câu 1. Mỗi nhận định sau là đúng hay sai?**

| Ý | Mệnh đề | Đúng | Sai |
|---|---|---|---|
| **a.** | Oxygen là nguyên tố hoá học đặc biệt quan trọng tạo nên sự đa dạng của các đại phân tử hữu cơ | | |
| **b.** | Nước là dung môi hoà tan nhiều chất trong cơ thể sống vì chúng có tính phân cực. | | |
| **c.** | Các phân tử nước liên kết với nhau bằng liên kết hydrogen tạo nên sức căng bề mặt, giúp một số loài vật nhỏ có thể đứng và di chuyển trên mặt nước. | | |
| **d.** | Một trong những nguyên nhân giúp nước tạo nên cột nước liên tục giúp nước được vận chuyển từ rễ lên lá là do tính phân cực và khả năng liên kết của nước vào thành tế bào. | | |

**Câu 2. Sắp xếp các nội dung ở cột (B), (C) cho phù hợp với nội ở cột (A)**

| Biểu hiện bệnh (A) | Nguyên nhân (B) | Cách phòng tránh (C) |
|---|---|---|
| 1. Chống mặt, tê lạnh tay chân, thiếu máu. | | |
| 2. Thiểu năng trí tuệ ở trẻ em hoặc bướu cổ | | |
| 3. Phát triển chậm, còi xương (trẻ), loãng xương (người lớn tuổi…) | | |
| 4. Ăn mất ngon, vị giác và khứu giác hạn chế, giảm cân không rõ nguyên nhân. | | |

Thiếu Kẽm Thiếu Iodine Thiếu Calcium Thiếu Fe

Ăn các loại rau đậm màu, thịt bò, ngũ cốc….

Sử dụng muối chứa Iodine, ăn hải sản

Bổ sung vitamin D, thực phẩm như cua, ốc, tôm, sò…

Ăn hàu, các loại hạt: điều, đậu xanh, đậu Hà Lan,…

**Câu 3.** Có khoảng bao nhiêu nguyên tố hoá học trong tự nhiên tham gia cấu tạo nên sự sống?

**Câu 4.** Cho các ý dưới đây, có bao nhiêu ý là vai trò của nước đối với tế bào?
(1) Dung môi hoà tan các chất.
(2) Môi trường diễn ra các phản ứng hóa sinh.
(3) Cung cấp năng lượng cho tế bào hoạt động.
(4) Điều hoà nhiệt độ tế bào và cơ thể.

**Câu 5.** Nước chiếm khoảng bao nhiêu % khối lượng cơ thể người?

LIVEWORKSHEETS